

Tp.Kon Tum, ngày 23 tháng 4 năm 2021.

Số: 70/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số 34/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, Tp Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn K, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, Tp Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Chính sách xã hội.

Địa chỉ: 169 Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Ch – Phó Giám đốc chi nhánh Kon Tum (Văn bản ủy quyền số 530/UQ-NHCS ngày 24/9/2019 của Giám đốc chi nhánh ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Kon Tum)

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 144, Khoản 3 Điều 147, Điều 157, Điều 158, Điều 165, Điều 166 Bộ Luật tố tụng dân sự; Khoản 5, Khoản 6, khoản 7 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Vũ Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Văn K thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là Vũ Hoàng Bảo Kh, sinh ngày 12/02/2006 và Vũ Hoàng Bảo U, sinh ngày 29/6/2012. Thỏa thuận giao cháu Vũ Hoàng Bảo Kh và cháu Vũ Hoàng Bảo U cho chị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung đến khi các con chung đủ 18 tuổi và sống tự lập được. Anh Vũ Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng, đến khi các con chung đủ 18 tuổi và sống tự lập được, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 05 năm 2021.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự: Kể từ ngày chị Hoàng Thị H có đơn thi hành án, nếu anh K không chu cấp tiền cấp dưỡng thì anh K phải chịu tiền lãi phát sinh do chậm trả tiền, các đương sự thỏa thuận lãi suất chậm trả áp dụng theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Vũ Văn K được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị H và anh K thỏa thuận như sau: Anh Vũ Văn K được quyền sử dụng lô đất và quyền sở hữu tài sản trên đất đối với thửa đất số 231, tờ bản đồ 5, địa chỉ thôn 1, xã Đ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum có diện tích 379 m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 919136 do Ủy ban nhân dân thị xã Kon Tum cấp ngày 14/11/2005 mang tên chị Hoàng Thị H, tổng giá trị tài sản là 1.053.845.000 đồng (Một tỷ không trăm năm mươi ba triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn đồng). Anh Vũ Văn K đã trả cho chị Hoàng Thị H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tiền chênh lệch giá trị tài sản. Anh Vũ Văn K được quyền đến các cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật đối với tài sản được chia.

- Anh Vũ Văn K có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng Chính sách xã hội đối với khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 14/2020/HĐTD ngày 08/6/2020 ký kết giữa Ngân hàng và anh Kiên khi đến hạn.

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) anh Vũ Văn K chịu toàn bộ (Anh K đã nộp đủ).

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng, chị H thỏa thuận nhận chịu toàn bộ. Chị H đã nộp tiền tạm ứng 300.000 đồng (Ba

trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003997 ngày 22/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Chị H đã nộp đủ.

- Án phí chia tài sản chung:

+ Chị Hoàng Thị H phải chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm;

+ Anh Vũ Văn K phải chịu 15.076.900 đồng (Mười lăm triệu không trăm bảy sáu ngàn chín trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Thi hành án dân sự thành phố;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Long